

Số: 305/2017/QĐST-HNGĐ

An Phú, ngày 27 tháng 10 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 298/2017/TLST/HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Ông **Lê Thanh T**, sinh năm: 1986; Cư trú tại: số 393, ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, An Giang.

Bị đơn: Bà **Trang Thị Mai T**, sinh năm: 1987; Cư trú tại: Ấp Vĩnh Nghĩa, xã Vĩnh Trường, huyện An Phú, An Giang.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2017 và yêu cầu hòa giải sớm của nguyên đơn và bị đơn,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ngày 31 tháng 3 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lê Thanh T và bà Trang Thị Mai Tr.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Về quan hệ con chung: Công nhận sự thỏa thuận của ông T và bà TR về nuôi con chung.

Bà Tr nuôi con 02 chung là: cháu Lê Thị Hoa H, sinh ngày 07/4/2008 và Lê Thị Hoa S, sinh ngày 06/4/2012 và đúng theo nguyện vọng của cháu là được sống với mẹ.

Về cấp dưỡng: Công nhận tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung của ông Lê Thanh T, ông T cấp dưỡng nuôi con chung với số tiền 1.500.000 đồng/tháng/2 cháu cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có khả năng lao động (thời gian cấp dưỡng được tính kể từ ngày 15/11/2017)

Bà Trinh cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở ông Tú trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về quan hệ tài sản chung: Ông T và bà Tr khai không có.

Về quan hệ nợ chung: Ông T và bà Tr khai không có nợ ai cũng không ai nợ lại ông bà.

Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về án phí, ông T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Được chuyển từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: 0010836 ngày 10/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú. Ông T đã nộp đủ.

Bà Trang Thị Mai Tr không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh An Giang;
- VKS huyện An Phú;
- CC.THA huyện An Phú;
- UBND xã Vĩnh Trường;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Phong Phi